

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP CHO HỌC VIÊN CÁC LỚP BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ TRONG GIAI ĐOẠN ĐỔI MỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

LÊ KHÁNH VÂN (*)

TÓM TẮT: Trong sự nghiệp đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, vấn đề bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo rất quan trọng. Trên cơ sở nghiên cứu về hứng thú học tập, đặc điểm tâm lý, học tập của người lớn, bài viết đưa ra một số giải pháp tạo hứng thú cho học viên các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

Từ khóa: học viên, lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, hứng thú học tập.

ABSTRACT: In the basic, comprehensive innovation of education and training, the issue of training for teachers is very important. On the basis of studying about interest in learning, psychological, learning characteristics of adult, the article provides some solutions to create enthusiasm for students of training courses to improve the quality of teaching and learning in schools.

Key words: student, class professional training, interest in learning.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Mục tiêu của đổi mới giáo dục là tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và nhu cầu học tập của nhân dân. Để thực hiện được mục tiêu trên phải kể đến vai trò của đội ngũ nhà giáo. Họ đã không ngừng học tập, tham gia vào những lớp bồi dưỡng cán bộ để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình. Hiệu quả của những lớp bồi dưỡng này phụ thuộc vào hoạt động của hai nhân tố trung tâm trong chu trình giáo dục là giảng viên và học viên. Giảng viên với vai trò chủ đạo của hoạt động dạy, học viên với vai trò chủ thể của hoạt động học. Hoạt động dạy và học lấy người học làm trung tâm hướng tới mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất cho người học. Trong hoạt động này hứng thú học tập của người học rất quan trọng. Theo Usinxki: “Trong học tập không có hứng thú mà chỉ dùng sức mạnh của sự cưỡng ép, nó sẽ làm

cho óc sáng tạo của người ta ngày thêm mai một, nó sẽ làm cho người ta ngày một thờ ơ với loại hình hoạt động này” (A.G. Côvaliôp, 1970, tr. 29). Hứng thú học tập kích thích hoạt động của người học, tạo cho họ cảm giác dễ chịu, giảm mệt mỏi, căng thẳng, tăng sự chú ý, thúc đẩy tính tự giác, độc lập, chủ động, tích cực, làm nảy sinh khát vọng học tập một cách sáng tạo, lĩnh hội tri thức cũng trở nên dễ dàng hơn. Do vậy, hình thành, phát triển tri thức hứng thú cho người học rất cần thiết để nâng cao chất lượng dạy và học trong các lớp bồi dưỡng cán bộ.

2. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ HỨNG THÚ HỌC TẬP

2.1. Đặc điểm hoạt động học tập của học viên

Học tập của học viên có tính mục đích rõ ràng, cụ thể và có tính thực dụng cao. Họ muốn học tập những nội dung kiến thức có thể vận dụng ngay được vào thực tế cuộc sống, lao động sản xuất.

(*) Thạc sĩ. Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình học tập và tiếp thu của học viên hoàn toàn mang tính chất tự nguyện. Mọi sự ép buộc, áp đặt hay mọi biện pháp hành chính đều không có tác dụng. Họ sẽ từ chối không đi học hoặc sẽ thờ ơ, thụ động ở trên lớp. Học viên chỉ thực sự tham gia học tập khi nào họ thấy cần.

Trong học tập, học viên luôn so sánh đối chiếu những điều được học, được nghe với những hiểu biết, kinh nghiệm đã có của bản thân. Những kinh nghiệm này có thể hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhận thức của họ. Ngược lại, sự bảo thủ trong kinh nghiệm và “cảm giác biết rồi” nhiều khi là những cản trở tâm lý đối với việc học tập của họ.

Việc học của học viên sẽ có hiệu quả khi được thực hành, thông qua giải quyết các vấn đề, các tình huống có thật trong cuộc sống, công tác của họ. Khi kiến thức mới được gắn với những hiểu biết, kinh nghiệm trước đây của mình. Khi được trao đổi, chia sẻ và học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

2.2. Hứng thú học tập

Hứng thú là thái độ đặc biệt của người học đối với hoạt động học tập. Hoạt động này vừa có ý nghĩa, vừa có khả năng mang lại khoái cảm cho người học trong học tập, làm việc và cuộc sống (Nguyễn Quang Uẩn, 1997, tr. 137)

Hứng thú học tập thể hiện ở 3 mặt: nhận thức, cảm xúc, hành vi:

Mặt nhận thức: người học nhận thức được tầm quan trọng, ý nghĩa, vai trò của nội dung học tập đối với bản thân, nghề nghiệp, trong đời sống xã hội,...

Mặt cảm xúc: người học có cảm xúc tích cực đối với hoạt động học như: thích thú, say sưa, vui sướng, nuối tiếc, băn khoăn, chờ đợi...

Mặt hành vi: đi học chuyên cần, chú ý nghe giảng, ghi chép nội dung bài học, tích cực phát biểu ý kiến, suy nghĩ và trả lời những câu hỏi, bài tập giảng viên đặt ra,

chuẩn bị bài trước khi đến lớp, nghiên cứu thêm tài liệu tham khảo...

Hứng thú học tập chịu ảnh hưởng bởi yếu tố bên trong và bên ngoài:

Trình độ phát triển trí tuệ của người học: trình độ phát triển trí tuệ trước hết giữ một vai trò nhất định trong việc hiểu biết giá trị và ý nghĩa của hoạt động để tạo nên những tiền đề của hứng thú, sau đó nó giữ vai trò nhất định trong việc giải quyết vấn đề và nhiệm vụ nhận thức trong quá trình hình thành hứng thú riêng. Trình độ phát triển trí tuệ được xem là tiền đề của hứng thú. Thể hiện ở tri thức, kinh nghiệm sống, khả năng lĩnh hội tri thức, tư duy giải quyết vấn đề... đáp ứng được yêu cầu của hoạt động.

Động cơ học tập của người học: người học đến trường với mục đích là tiếp thu kiến thức. Nhưng đằng sau mục đích chung này, mỗi người có nhu cầu và động cơ học tập khác nhau. Từ đó họ có thái độ và tình cảm riêng đối với chuyên đề. Khi nội dung chuyên đề phù hợp với nhu cầu, động cơ học tập của cá nhân sẽ tạo nên hứng thú và ngược lại.

Giảng viên: hứng thú được hình thành trong quá trình học tập. Giảng viên ảnh hưởng rất lớn đến người học về nhận thức, tình cảm. Hứng thú có thể nảy sinh dưới tác động của tình cảm. Cách giao tiếp, mối quan hệ với giữa giảng viên với học viên, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, nội dung giảng dạy tác động tới hứng thú của người học.

Cơ sở vật chất: môi trường học tập, phòng học, trang thiết bị, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo... ảnh hưởng tới tâm lý của người học, tạo điều kiện thuận lợi hay không thuận lợi cho sự hình thành, phát triển hứng thú.

3. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HỨNG THÚ HỌC TẬP CHO HỌC VIÊN CÁC LỚP BỒI DƯỠNG CÁN BỘ

Đối với học viên thì môi trường học tập có ý nghĩa hết sức quan trọng. Họ sẽ học tốt hơn trong môi trường học tập vui vẻ, thoải mái, tôn trọng lẫn nhau. Họ sẽ cảm thấy phấn khởi, tự tin hơn khi hiểu được bài giảng, có tiến bộ trong học tập và được động viên một cách kịp thời.

3.1. Đối với giảng viên

Giảng viên là người đảm nhận vai trò trung gian truyền thụ hệ thống tri thức đến người học, ảnh hưởng rất lớn đến người học về nhận thức, tình cảm. Cách giao tiếp, thái độ của giảng viên đối với người học ngay từ đầu đã gây cảm tình đối với người dạy, môn học. Sự giảng dạy nhiệt tình, tôn trọng, nghiêm túc, vui vẻ, quan tâm tới học viên, sẽ tạo cảm xúc dương tính trong học tập, ảnh hưởng tích cực tới hoạt động học tập của họ.

Nội dung bài giảng là đối tượng của hứng thú học tập. Nội dung như thế nào: dễ học, mới lạ, hấp dẫn, có ý nghĩa hay khô khan, trừu tượng, khó hiểu, nhàm chán... tác động tới hứng thú người học. Do vậy, giảng viên trên cơ sở tìm hiểu nhu cầu, trình độ, kinh nghiệm của học viên mà thiết kế bài giảng phù hợp. Nội dung bài giảng cập nhật những thông tin mới, bổ sung tri thức hiện đại, thiết thực, hữu ích đối với người học. Tri thức giảng dạy một phần quen thuộc, một phần mới đối với người học tạo sự lôi cuốn, nâng sự hiểu biết của người học lên một trình độ cao hơn.

Phương pháp giảng dạy và hình thức tổ chức dạy học ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp thu tri thức. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính tích cực của người học trong quá trình học tập. Đối với học viên đa số là cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ nhất định, đã kinh qua thực tiễn và nhiều kinh nghiệm công tác nên sử dụng những phương pháp giảng dạy phù hợp với nội dung và đặc điểm tâm lý người học. Đối với phương pháp thuyết trình giúp giảng viên

truyền tải một lượng thông tin lớn cho nhiều học viên trong thời gian ngắn, tuy nhiên phương pháp này hạn chế hoạt động của học viên trong học tập nên cần kết hợp với các phương pháp và hình thức tổ chức học tập khác nhằm phát huy tính tích cực của người học.

Như vậy, toàn bộ nhân cách, trình độ, phương pháp giảng dạy, tác động tình cảm... có thể làm tăng hay giảm hứng thú đối với môn học. Trau dồi vốn kiến thức văn hóa, tư tưởng, rèn luyện phương pháp dạy học không những là yếu tố quan trọng để đảm bảo thành công giờ học mà còn là điều kiện quyết định việc hình thành hứng thú học tập cho người học.

3.2. Đối với nhà trường

Để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên, nhà trường cử giảng viên đi học các bậc học cao hơn như: thạc sĩ, tiến sĩ, các lớp bồi dưỡng... Tổ chức cho giảng viên đi thực tế ở các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước. Mời chuyên gia có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm tập huấn cho họ... Bên cạnh đó cần tạo điều kiện về thời gian, vật chất, kinh phí cho những hoạt động này; có chính sách sử dụng và chế độ đãi ngộ phù hợp để động viên giảng viên học tập, bồi dưỡng, tự học, tự bồi dưỡng.

Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Phương pháp giảng dạy tích cực thực hiện dễ dàng hơn khi có trang thiết bị như máy tính, màn chiếu,... Do vậy, cần quan tâm đến điều kiện vật chất phục vụ cho dạy và học như: phòng học thoáng mát, sạch sẽ; phòng thực hành đầy đủ máy tính, thư viện với tài liệu, giáo trình, tạp chí đa dạng, phong phú...

3.3. Đối với học viên

Trong hoạt động bồi dưỡng vai trò của người học rất quan trọng. Hoạt động của người học quyết định trực tiếp đến sự hình thành, phát triển năng lực của họ. Khi người

học ý thức được vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của hoạt động bồi dưỡng, tự bồi dưỡng. Xây dựng cho mình động cơ học tập đúng đắn sẽ góp phần hình thành thái độ học tập tích cực, học không phải để đối phó, vì bằng cấp, hợp thức hoá chức vụ, điểm danh... mà học để biết, học để làm.

Nâng cao nhận thức, hình thành động cơ học tập đúng đắn sẽ thúc đẩy tính tích cực học tập của học viên. Đó là yếu tố quan trọng hình thành nhân cách mỗi người. Mọi yếu tố khác như giảng viên, cơ sở vật chất, mối quan hệ xã hội... không có tác dụng nếu người học không tích cực, chủ động trong hoạt động học. Sự tích cực của người học thể hiện ở hoạt động học tập như đi học chuyên cần, hăng say tham gia thảo luận nhóm, phát biểu ý kiến, trao đổi, tranh luận với giảng viên, bạn học trong lớp, đọc tài liệu trước khi đến lớp, tìm kiếm sách, tài liệu, báo, tạp chí... nghiên cứu để hiểu sâu, rộng vấn đề. Vận dụng kiến thức đã học vào công việc hình thành những kỹ năng. Chủ động

tham gia nghiên cứu thực tế và các phong trào khác trong trường... tất cả những hoạt động này giúp người học lĩnh hội tri thức, kinh nghiệm hình thành năng lực, phẩm chất cho bản thân, đem lại thành công trong công việc của họ.

4. KẾT LUẬN

Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là khâu đột phá của đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục nước ta. Thực hiện được điều này đòi hỏi nhiều giải pháp đồng bộ cả cấp độ vĩ mô và vi mô. Trong đó hình thành, phát triển hứng thú cho người học trong các lớp bồi dưỡng là giải pháp cần được quan tâm. Khi người học hứng thú với bài học, chuyên đề sẽ tích cực hoạt động, biến quá trình học tập, bồi dưỡng thành quá trình tự học, tự bồi dưỡng. Đó là mục đích của hoạt động bồi dưỡng hướng tới hình thành năng lực cho người học trong giai đoạn đổi mới giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. A.G. Côvaliôp (1970), *Tâm lý học cá nhân*, tập 1, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
2. A.N. Lêonchiep (1987), *Hoạt động - Ý thức - Nhân cách*, Nxb. Giáo dục
3. L.X. Xolovaytrich (1983), *Từ hứng thú đến tài năng*, Nxb. Giáo dục.
4. Sukina (1971), *Vấn đề hứng thú nhận thức trong khoa học giáo dục*, Nxb. Giáo dục, Mockva.
5. Bùi Văn Huệ (2000), *Tâm lý học*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Đặng Vũ Hoạt - Hà Thị Đức (1994), *Lý luận dạy học đại học*.
7. Phạm Minh Hạc - Lê Đức Phúc (2004), *Một số vấn đề nghiên cứu nhân cách*, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội.
8. Trần Thị Thu Mai, Bài giảng *Tâm lý học người trưởng thành*.
9. Nguyễn Quang Uẩn (Chủ biên, 1997), *Tâm lý học đại cương*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
10. Lê Khánh Vân (2012), *Hứng thú học tập môn Giáo dục học của sinh viên Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Cộng đồng Hậu Giang*, Luận văn Tâm lý học, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày nhận bài: 21/3/2016. Ngày biên tập xong: 25/8/2016. Duyệt đăng: 06/9/2016